

Số: 72/2019/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 11 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213; Điều 417; khoản 5 Điều 419 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 71/2019/TLST-HNGĐ ngày 05/6/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Đình Ngh, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Xóm 11, xã Q Th, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Chị Vũ Thị T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Xóm 11, xã Q Th, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình Ngh và chị Vũ Thị T tự nguyện tìm hiểu, yêu nhau, tổ chức cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại UBND xã Q Th, huyện QL, tỉnh Nghệ An vào ngày 20/11/1987. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống với nhau bình thường. Đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng không hợp nhau về tính cách cũng như quan điểm sống. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Ngh làm đơn xin ly hôn chị T, chị T cũng đồng ý ly hôn với anh Ngh.

[2] Về con chung:

Anh Ngh và chị T thống nhất: Vợ chồng có 03 người con chung với nhau, con đầu tên là Nguyễn Thị Th, sinh ngày 11/5/2000, hiện nay con đã trưởng thành, muốn ở với ai tùy con quyết định.

Con thứ hai tên là Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 25/12/2003 và con thứ ba tên là Nguyễn Đình Quang Th, sinh ngày 04/4/2010. Vợ chồng thống nhất giao con Nguyễn Thị Thùy D và Nguyễn Đình Quang Th cho anh Nguyễn Đình Ngh trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Ngh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

[3] Về tài sản chung: Anh Ngh và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Ngh và chị T thỏa thuận anh Ngh chịu cả tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình Ngh và chị Vũ Thị T.

- Về con chung:

Giao con chung là Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 25/12/2003 và Nguyễn Đình Quang Th, sinh ngày 04/4/2010 cho anh Nguyễn Đình Ngh trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị T vì anh Ngh không yêu cầu.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không được ai cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Ngh và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình Ngh chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Ngh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số: 0004102 ngày 04/6/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- THA Quỳnh Lưu;
- UBND xã Quỳnh Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Đóa

